

Bản án số: 94/2021/HS-ST

Ngày: 07-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Đại Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương.

Bà Phạm Thị Thu Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/QĐ-HPT ngày 01/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T, sinh năm 1996 tại T; nơi cư trú: Thôn 1, xã C, huyện M', tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Tt (đã chết) và bà Phan Thị T; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 30/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện M', tỉnh Đ xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 08/2014/HSST ngày 31/3/2014, buộc Nguyễn Bá T phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 10 tháng tù theo bản án hình sự số 30/2014/HSST ngày 30/9/2014, chấp hành xong ngày 11/11/2017.

Ngày 14/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đ xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự số 29/2018/HSST đã chấp hành xong ngày 18/01/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện M', tỉnh Đ xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo bản án hình sự số 08/2014/HSST, bị

cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án nói trên, thời điểm bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo qui định của pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/9/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1996; trú tại: Thôn 8, xã E, huyện M', tỉnh Đ, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 2000; trú tại: Thôn 8, xã E, huyện M', tỉnh Đ, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Ngô Phi L, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá T và Lê Văn H là bạn ở trọ tại số 225/5, khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh B. Huy sử dụng chiếc xe mô tô hiệu Honda, Wave RSX, màu đen- xanh, biển số 47G1-209.91, T nảy sinh ý định làm giả giấy tờ gồm Chứng minh nhân dân, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, vì vậy T mượn chiếc xe mô tô của H để thực hiện. Vào khoảng tháng 8/2020, T lên mạng xã hội Face Book kết bạn với một tài khoản tên “Phương”, tài khoản này có đăng các thông tin “Nhận làm các loại giấy tờ” sau khi kết bạn thì được giao kết thỏa thuận giá là 400.000 đồng, T đồng ý. T chụp hình Giấy chứng minh nhân dân của T, và Giấy đăng ký xe mô tô hiệu Honda, Wave RSX, màu đen xanh, biển số 47G1-209.91 cùng với ảnh thẻ của T rồi gửi thông tin cho đối tượng có Face Book tên “Phương”.

Đến ngày 09/9/2020, T nhận được 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: Thôn, xã E, huyện huyện M', tỉnh Đ, số 241699203, cấp ngày 05/9/2016, nơi cấp Công an tỉnh Đắk Lắk, tên người ký Trần Văn R; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy có tên chủ sở hữu Lê Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện M', tỉnh Đ, biển số 41G1-209.91 cấp ngày 21/11/2018, nơi cấp Trưởng công an huyện Đại tá Nguyễn Quang T, do một đối tượng (không rõ nhân thân địa chỉ) giao tại ngã ba đường An Phú 13, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, T thanh toán số tiền 400.000 đồng như đã thỏa thuận.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/9/2020 T mượn xe mô tô biển số 47G1-209.91 của Huy để đi công chuyện H đồng ý. T điều khiển xe mô tô đến tiệm cầm đồ Đ, địa chỉ số 01/DC 64/60 khu dân cư V, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh B do ông Ngô Phi L làm chủ. T nói với ông L cần cầm cố 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô có tên chủ sở hữu là Lê Thị T, sinh năm 1993, thỏa thuận với giá là 1.500.000 đồng và đưa các giấy tờ trên cho ông L. Trong quá trình kiểm tra ông L phát hiện các giấy tờ trên có dấu hiệu làm giả, ông L báo cho

Công an phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, Công an triệu tập T cùng với vật chứng về phường Thuận Giao làm rõ sự việc. Thương khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận giám định số 388/GĐ-PC09 ngày 17/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Phôi và hình dấu tròn có nội dung “* CÔNG AN TỈNH ĐẮK LẮK.* CÔNG AN HUYỆN M’ĐRẮK” trên 01 (một) giấy “ Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy” số 082733, tên chủ xe “ Lê Thị T” sinh năm: 1993, địa chỉ: T 9, E, huyện M’, Đ, đề ngày 21/12/2018 (ký hiệu A 1) là giả bằng phương tiện in phun màu điện tử.

Phôi trên 01(một) giấy chứng minh nhân dân số 241699203, mang tên “ Nguyễn Hoàng P”, sinh năm 1995, nơi ĐKKH thường trú: Thôn 9, xã E, huyện M’, tỉnh Đ, đề ngày 5/9/2016 (ký hiệu A 2) là giả bằng phương pháp phun điện tử.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKS-TA ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá Thương về tội “Làm giả tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm c, e khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Bá T tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hoàng Phương, sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã Ea Riêng, huyện huyện M’Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, số 241699203, cấp ngày 05/9/2016, nơi cấp Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ sở hữu Lê Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện M’, tỉnh Đ, biển số 41G1-209.91 cấp ngày 21/11/2018, nơi cấp công an huyện M’Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đối với vật chứng xe mô tô hiệu Hoda, loại Wave RSX, màu đen- xanh, biển số 47G1-209.91, quá trình điều tra xác định tài sản này là của Lê Thị H, sinh năm 2000, HKTT: Thôn 8, xã, huyện M’, tỉnh Đ, đứng tên chủ sở hữu bà H cho anh trai Lê Văn H mượn làm phương tiện đi lại, bà H không biết việc T sử dụng xe mô tô trên vào mục đích phạm tội Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thuận An đã trả chiếc xe trên cho bà H, bà H không yêu cầu bồi thường.

Đối với ông Lê Văn H là người đã cho Thương mượn xe mô tô hiệu Hoda, loại Wave RSX, màu đen- xanh, biển số 47G1-209.91, để Thương đi thực

hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định ông H không biết mục đích T dùng chiếc xe nêu trên để thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời T cũng không nói cho ông H biết T làm giả các giấy tờ liên quan chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xem xét vai trò đồng phạm là có căn cứ.

Đối với đối tượng Face Book tên “ Phương” và đối tượng trực tiếp giao giấy tờ giả cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng tháng 8/2020 Thương lên mạng xã hội Face Book kết bạn với một tài khoản tên “Phương”, tài khoản này có đăng các thông tin “Nhận làm các loại giấy tờ” với giá là 400.000 đồng, T đồng ý. Đến ngày 09/9/2020, Thương nhận được 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã Ea Riêng, huyện huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk, số 241699203, cấp ngày 05/9/2016, nơi cấp Công an tỉnh Đắk Lắk, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô có tên chủ sở hữu là Lê Thị T, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn 9 xã Ea Riêng, huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk, hiệu Honda, Wave RSX, màu đen- xanh, biển số 47G1-209.91, cấp ngày 21/11/2018.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/9/2020, tại tiệm cầm đồ Đ, địa chỉ số 01/DC 64/60 khu dân cư V, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh B do ông

Ngô Phi L làm chủ, T có hành vi cầm cố các Giấy tờ nêu trên thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

[3] Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Làm giả tài liệu cơ quan, tổ chức” theo điểm c, e khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức nhằm mục đích trục lợi. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường và uy tín của các Cơ quan Nhà nước, tổ chức, mất trật tự, trị an tại địa phương. Hiện nay, tình hình làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức tại địa phương ngày càng xảy ra nhiều, với tính chất tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân cũng như các cơ quan, tổ chức. Bản thân bị cáo ngày 30/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 10 tháng tù của bản án số 08/2014/HSST ngày 31/3/2014, buộc Nguyễn Bá T phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 10 tháng tù theo bản án hình sự số 30/2014/HSST ngày 30/9/2014. Ngày 14/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự số 29/2018/HSST chưa được xóa án tích. Ngày 31/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án hình sự số 08/2014/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án nói trên, thời điểm bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo qui định của pháp luật, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Đối với ông Lê Văn H cho bị cáo mượn xe mô tô, biển số 47G1-209.91, để bị cáo đi thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định ông H không biết mục đích bị cáo dùng chiếc xe nêu trên để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo cũng không nói cho ông H biết bị cáo làm giả các giấy tờ liên quan chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xem xét vai trò đồng phạm là có căn cứ.

Đối với xe mô tô biển số 47G1-209.91, quá trình điều tra xác minh tài sản là của Lê Thị H đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nêu trên, bà H cho anh trai Lê Văn H mượn làm phương tiện đi lại, bà H không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô trên vào mục đích phạm tội Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

Thành phố Thuận An đã trả lại chiếc xe trên cho bà H, bà H không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra.

Đối với đối tượng Face Book tên “ Phương” cùng đối tượng giao trực tiếp giao giấy tờ giả cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: Thôn, xã E, huyện huyện M’, tỉnh Đ, số 241699203, cấp ngày 05/9/2016, nơi cấp Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ sở hữu Lê Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Riêng, huyện M’Đắk, tỉnh Đắk Lắk, biển số 41G1-209.91 cấp ngày 21/11/2018, nơi cấp công an huyện M’Đắk, tỉnh Đắk Lắk, là vật chứng đi kèm hồ sơ nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, e khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: Thôn 9, xã Ea Riêng, huyện huyện M’Đắk, tỉnh Đắk Lắk, số 241699203, cấp ngày 05/9/2016, nơi cấp Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ sở hữu Lê Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Riêng, huyện M’Đắk, tỉnh Đắk Lắk, biển số 41G1-209.91 cấp ngày 21/11/2018, nơi cấp công an huyện M’Đắk, tỉnh Đắk Lắk, là vật chứng đi kèm hồ sơ nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Bá T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND T.P Thuận An;
- Chi cục THADS T.P Thuận An;
- Công an T.P Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Đại Thắng

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Thi

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 ngày 08 tháng 4 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tấn Tài.

Bà Trần Ngọc Phương.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST- HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo: Dương Mỹ Dung, sinh năm 1983 tại Đồng Nai.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

2. Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; các tài liệu, chứng cứ do các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

3. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Mỹ Dung phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

4. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Dương Mỹ Dung 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

6. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

7. Các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không có.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

9. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 03/03 thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ ngày tháng năm 2020;

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Thi